

CHÍNH PHỦ

Số : 39 /2000/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B.

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2000

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về cơ sở l- u trú du lịch

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 13/1999/QH10 ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Pháp lệnh Du lịch số 11/1999/PL-UBTVQH10 ngày 08 tháng 02 năm 1999;

Theo đề nghị của Tổng cục tr- ởng Tổng cục Du lịch,

NGHỊ ĐỊNH :

Ch- ơng I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về cơ sở l- u trú du lịch và quản lý nhà n- ớc đối với cơ sở l- u trú du lịch tại Việt Nam.

Điều 2. Đối t- ợng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với mọi tổ chức, cá nhân ng- ời Việt Nam thuộc các thành phần kinh tế và tổ chức, cá nhân ng- ời n- ớc ngoài hoạt động theo Luật Đầu t- n- ớc ngoài tại Việt Nam kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch, trừ tr- ờng hợp pháp luật về đầu t- n- ớc ngoài tại Việt Nam có quy định khác.

Điều 3. Kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch

Tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện quy định tại Điều 7 Nghị định này đều có quyền kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch.

Nhà n-ớc bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và tạo điều kiện để mọi tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế hoạt động kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch tham gia phát triển cơ sở l- u trú du lịch theo quy hoạch, kế hoạch.

Điều 4. Cơ sở l- u trú du lịch

Cơ sở l- u trú du lịch là cơ sở kinh doanh buồng, gi- ờng và các dịch vụ khác đủ tiêu chuẩn để phục vụ khách du lịch gồm :

- Khách sạn.
- Làng du lịch.
- Biệt thự kinh doanh du lịch.
- Căn hộ kinh doanh du lịch.
- Bãi cắm trại du lịch.
- Nhà khách, nhà nghỉ có kinh doanh du lịch.

Điều 5. Phân loại cơ sở l- u trú du lịch

1. Cơ sở l- u trú du lịch đ- ợc phân thành hai loại :

a) Cơ sở đạt tiêu chuẩn tối thiểu là cơ sở l- u trú du lịch có cơ sở vật chất, trang thiết bị và một số dịch vụ chủ yếu có chất l- ợng tối thiểu, đáp ứng đ- ợc nhu cầu cơ bản của khách du lịch về ăn, nghỉ, sinh hoạt trong thời gian l- u trú.

b) Cơ sở đạt tiêu chuẩn xếp hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao, 4 sao, 5 sao là cơ sở l- u trú du lịch có cơ sở vật chất, trang thiết bị và dịch vụ có chất l- ợng cao hơn các cơ sở quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, đáp ứng đ- ợc nhu cầu đa dạng của khách du lịch về ăn, nghỉ, sinh hoạt, giải trí theo tiêu chuẩn của từng hạng.

2. Tiêu chuẩn phân loại, xếp hạng cơ sở l- u trú du lịch quy định tại khoản 1 Điều này áp dụng thống nhất trong cả n- ớc. Tổng cục Du lịch xây dựng và công bố tiêu chuẩn chi tiết đối với từng loại, hạng cụ thể.

Ch- ơng II

KINH DOANH CƠ SỞ L U TRÚ DU LỊCH

Điều 6. Hình thức kinh doanh

1. Hình thức kinh doanh :

a) Việc kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch đ- ợc thực hiện theo các hình thức sau :

- Doanh nghiệp.

- Hộ kinh doanh cá thể.

b) Tổ chức, cá nhân có thể kinh doanh một hoặc đồng thời nhiều cơ sở l- u trú du lịch quy định tại Điều 4 Nghị định này.

c) Một cơ sở l- u trú du lịch có thể là một doanh nghiệp hoặc là một đơn vị của doanh nghiệp.

2. Mọi tổ chức, cá nhân kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều kiện kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch

Cơ sở l- u trú du lịch phải bảo đảm các điều kiện sau :

1. Địa điểm cơ sở l- u trú du lịch phải cách tr- ờng học, bệnh viện và những nơi có thể gây ra ô nhiễm một khoảng cách nhất định phù hợp với quy định của địa ph- ơng nơi xây dựng cơ sở l- u trú; không đ- ợc nằm trong hoặc liền kề khu vực quốc phòng, an ninh và các mục tiêu cần đ- ợc bảo vệ.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt tiêu chuẩn phù hợp với từng loại cơ sở l- u trú du lịch.

Điều 8. Kinh doanh các dịch vụ có điều kiện trong cơ sở l- u trú du lịch

1. Cơ sở l- u trú du lịch không thuộc loại xếp hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao, 4 sao, 5 sao khi kinh doanh các hàng hoá, dịch vụ có điều kiện phải thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

2. Cơ sở l- u trú du lịch thuộc loại xếp hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao, 4 sao, 5 sao khi kinh doanh các hàng hoá, dịch vụ có điều kiện không cần phải có giấy phép kinh doanh, nh- ư phải đăng ký với cơ quan có chức năng tr- ớc khi thực hiện.

Ng- ời hành nghề dịch vụ kinh doanh có điều kiện tại các cơ sở l- u trú phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Phân loại và xếp hạng cơ sở l- u trú du lịch

1. Loại, hạng cơ sở l- u trú du lịch là căn cứ để xác định chất l- ợng các cơ sở l- u trú du lịch; là căn cứ để các tổ chức, cá nhân kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch đầu t- xây dựng, quảng cáo và tiến hành hoạt động kinh doanh.

2. Trong thời hạn chậm nhất 6 (sáu) tháng kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh, chủ cơ sở l- u trú du lịch phải đăng ký để cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp chứng nhận loại, xếp hạng cơ sở l- u trú du lịch theo quy định tại khoản 3 Điều 14 và khoản 3 Điều 15 của Nghị định này.

3. Chủ cơ sở l- u trú du lịch chịu trách nhiệm bảo đảm, duy trì tiêu chuẩn, điều kiện của cơ sở l- u trú theo đúng loại, hạng đã đăng ký hoặc đã đ- ợc công nhận. Tr- ờng hợp cơ sở l- u trú du lịch sau khi đ- ợc công nhận loại, hạng, nếu có các điều kiện mới, đạt tiêu chuẩn của loại cao hơn hoặc không bảo đảm, duy trì điều kiện, tiêu chuẩn của loại, hạng đó, thì cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét để cấp giấy chứng nhận loại, hạng mới phù hợp với điều kiện, tiêu chuẩn thực tế của cơ sở l- u trú đó.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc thông báo của cơ quan có thẩm quyền về loại, hạng cơ sở l- u trú, chủ cơ sở l- u trú có quyền khiếu nại với cơ quan có thẩm quyền về việc công nhận loại, hạng cơ sở l- u trú, nếu thấy ch- a thoả đáng.

5. Lệ phí thẩm định phân hạng cơ sở l- u trú du lịch do Bộ Tài chính quy định.

Điều 10. Quyền của tổ chức, cá nhân kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch có các quyền sau :

a) Thuê ng- ời quản lý, điều hành, thực hiện chuyên môn nghiệp vụ (không phân biệt là ng- ời trong n- ớc hay ngoài n- ớc).

b) Từ chối hoặc huỷ bỏ hợp đồng l- u trú đối với khách trong các tr- ờng hợp :

- Khách không chấp hành nội quy của cơ sở đã đ- ợc công bố công khai từ tr- ớc.
- Yêu cầu của khách v- ợt quá khả năng đáp ứng của cơ sở.
- Phát hiện khách có hành vi vi phạm pháp luật.
- Nếu phát hiện khách đang mang trong ng- ời các bệnh truyền nhiễm.
- Trong những tr- ờng hợp đặc biệt, cơ sở l- u trú du lịch không thể nhận khách.

c) Từ chối các cuộc thanh tra, kiểm tra không đúng pháp luật.

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ sở l- u trú du lịch đạt tiêu chuẩn xếp hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao, 4 sao, 5 sao ngoài các quyền quy định tại khoản 1 Điều này còn có quyền :

a) Đăng ký sử dụng thiết bị thu tín hiệu truyền hình từ vệ tinh.

b) Giới thiệu cơ sở l- u trú của mình trong các ấn phẩm tuyên truyền quảng bá của cơ quan quản lý nhà n- ớc về du lịch.

Điều 11. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch

Tổ chức, cá nhân kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch có các nghĩa vụ sau :

1. Kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký kinh doanh. Trong quá trình hoạt động phải bảo đảm và th- ờng xuyên duy trì các điều kiện, tiêu chuẩn quy định đối với loại, hạng của cơ sở l- u trú du lịch đã đăng ký hoặc đã đ- ợc công nhận.

2. Thông báo bằng văn bản thời điểm bắt đầu kinh doanh với cơ quan quản lý Nhà n- ớc về du lịch.

3. Gắn biển cơ sở l- u trú du lịch đã đ- ợc công nhận và chỉ đ- ợc quảng cáo đúng với loại, hạng đã đ- ợc công nhận.

4. Bảo đảm và duy trì chất l- ợng phục vụ; chất l- ợng trang thiết bị ổn định, t- ơng xứng với loại và hạng đã đăng ký hoặc đã đ- ợc công nhận.

5. Bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh môi tr- ờng; vệ sinh an toàn l- ợng thực, thực phẩm và thực hiện các yêu cầu về vệ sinh trong quá trình phục vụ.

6. Có các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của khách.

7. Thực hiện việc khai báo tạm trú theo quy định.

8. Niêm yết công khai giá bán các hàng hoá, dịch vụ trong cơ sở l- u trú du lịch.

9. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ sổ sách, kế toán, l- u trữ hồ sơ, tài liệu về hoạt động kinh doanh, chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật.

10. Có nội quy của cơ sở l- u trú du lịch bằng tiếng Việt và tiếng n- ớc ngoài.

11. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quản lý khách l- u trú

Cơ sở l- u trú du lịch phải :

1. Yêu cầu khách xuất trình giấy tờ tùy thân và chỉ đ- ợc nhận khách l- u trú khi có đủ giấy tờ tùy thân hợp lệ.

2. L- u trữ danh sách khách đã l- u trú cùng các thông tin cần thiết khác theo quy định của cơ quan quản lý nhà n- ớc có thẩm quyền.

Điều 13. Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hoạt động kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch để mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy; sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các chất cháy, chất độc, chất phóng xạ; tổ chức, chứa chấp, môi giới việc mua bán dâm; phổ biến văn hoá phẩm thuộc loại cấm l- u hành, tuyên truyền hoạt động mê tín dị đoan, chứa chấp kẻ gian, tội phạm đang trốn tránh pháp luật và các hoạt động trái pháp luật khác, làm ảnh h- ưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, làm ảnh h- ưởng xấu đến môi tr- ờng phát triển du lịch.

Ch- ơng III

QUẢN LÝ NHÀ N- ỚC VỀ CƠ SỞ L- U TRÚ DU LỊCH

Điều 14. Quản lý nhà n- ớc về cơ sở l- u trú du lịch

Tổng cục Du lịch thực hiện quản lý nhà n- ớc về cơ sở l- u trú du lịch trong phạm vi cả n- ớc, có nhiệm vụ, quyền hạn sau :

1. Xây dựng và h- ớng dẫn các địa ph- ơng thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển cơ sở l- u trú du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch của cả n- ớc đã phê duyệt.

2. Quy định tiêu chuẩn của từng loại, hạng cơ sở l- u trú du lịch; quy định trình tự, thủ tục tiến hành phân loại, xếp hạng cơ sở l- u trú du lịch; quy định mẫu biểu loại, hạng cơ sở l- u trú du lịch; quy định tiêu chuẩn của ng- ời quản lý, nhân viên phục vụ và tiêu chuẩn, chất l- ợng các dịch vụ của cơ sở l- u trú du lịch.

Công bố công khai các tiêu chuẩn đã quy định để các tổ chức, cá nhân hoạt động cơ sở l- u trú du lịch biết và tuân thủ trong quá trình kinh doanh; làm căn cứ để các cơ quan chức năng thực hiện việc xếp hạng, cấp giấy chứng nhận cơ sở l- u trú du lịch và kiểm tra, kiểm soát.

3. Cấp giấy chứng nhận cơ sở l- u trú du lịch đạt tiêu chuẩn xếp hạng 3 sao, 4 sao, 5 sao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Pháp lệnh Du lịch.

Điều 15. Quản lý nhà n- ốc về cơ sở l- u trú du lịch ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung - ơng

Cơ quan quản lý nhà n- ốc về du lịch ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung - ơng có nhiệm vụ :

1. Phối hợp với Tổng cục Du lịch xây dựng quy hoạch phát triển du lịch ở địa ph- ơng, công bố công khai quy hoạch nói trên, đồng thời h- ớng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện việc đầu t- xây dựng cơ sở l- u trú du lịch phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch phát triển du lịch trên địa bàn.

2. Tổ chức h- ớng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ về cơ sở l- u trú du lịch ở địa ph- ơng; kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn về cơ sở l- u trú du lịch.

3. Cấp giấy chứng nhận cơ sở l- u trú du lịch đạt tiêu chuẩn tối thiểu và đạt tiêu chuẩn xếp hạng 1 sao, 2 sao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Pháp lệnh Du lịch.

Điều 16. Quản lý phát triển hệ thống cơ sở l- u trú du lịch

Việc xây dựng, phát triển cơ sở l- u trú du lịch phải phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Việc xây dựng cơ sở l- u trú du lịch mới phải thực hiện theo đúng pháp luật về quản lý đầu t- và xây dựng, phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch đã đ- ợc cơ quan Nhà n- ốc có thẩm quyền phê duyệt.

Những cơ sở l- u trú du lịch đã hoạt động tr- ớc ngày ban hành Nghị định này, nếu ch- a phù hợp với khoản 1 Điều 7 của Nghị định này thì vẫn tiếp tục hoạt động kinh doanh nh- ng không đ- ợc mở rộng quy mô diện tích của cơ sở l- u trú.

Ch- ơng IV **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 17. Khen th- ưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc phát triển và kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch thì đ- ợc khen th- ưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân không đăng ký kinh doanh; xây dựng cơ sở l- u trú du lịch không đúng quy hoạch; không thực hiện, duy trì tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh cơ sở l- u trú du lịch theo đúng loại, hạng đã đăng ký, đã đ- ợc công nhận hoặc có hành vi vi phạm khác, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Ng- ời nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái với những quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Ch- ơng V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 19. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký; các quy định tr- ớc đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 20. Trong thời hạn 6 (sáu) tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, những cơ sở l- u trú du lịch đã đăng ký hoạt động kinh doanh tr- ớc khi ban hành Nghị định này vẫn tiếp tục hoạt động kinh doanh nh- ng phải điều chỉnh, bổ sung các điều kiện để hoạt động theo đúng quy định của Nghị định này.

Điều 21. Chậm nhất là 60 ngày kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, Tổng cục Du lịch có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan h- ớng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 22. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị định này ./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nơi nhận :

- Tổng vụ Bộ Chính trị,
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ,
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP,
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW,
- Văn phòng Quốc hội,
- Văn phòng Chủ tịch nước,
- Văn phòng Trung ương
và các Ban của Đảng,
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao,
- Tòa án nhân dân tối cao,
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể,
- Công báo,
- VPCP : BTCN, các PCN, các Vụ, Cục,
các đơn vị trực thuộc,
- Lưu : KTTH (3), VT.

Phan Văn Khải đã ký